

Market Today: Các chỉ số có phiên giao dịch bùng nổ

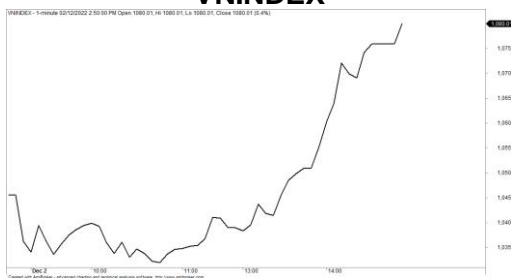
02/12/2022

Diễn biến thị trường trong phiên

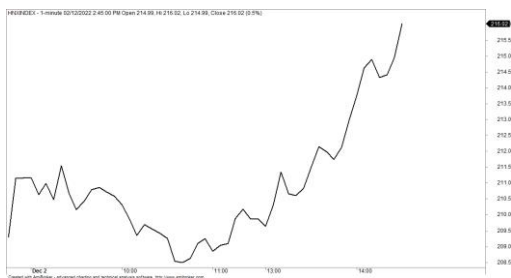
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,080.01	215.96	72.21
% ngày	4.22%	2.35%	1.12%
% tuần	11.17%	9.75%	5.55%
% tháng	5.55%	2.03%	-5.00%
% năm	-27.13%	-52.87%	-36.96%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	18,337	1,467	604
TB 1 tháng	12,406	991	468
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	3,182.97	34.48	7.57
Bán	1,003.40	5.12	5.73
Giá trị ròng	2,179.57	29.36	1.84
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	115	149
Mã Giảm	305	75	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	10.80	12.35	10.93
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,165	254	1,002
LS Cổ tức	1.94%	6.25%	3.83%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Sau 1 phiên tăng điều chỉnh, chỉ số VN-Index ghi nhận phiên bùng nổ về điểm số lần thanh khoản. Cụ thể, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1080.01 điểm tăng 4.22% trong khi chỉ số HNX-Index tăng 2.35%, chỉ số Upcom-Index tăng 1.12%. Giá trị giao dịch khớp lệnh duy trì ở mức cao khi đạt 18,721 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Dòng tiền tiếp tục tham gia mạnh nhóm VN30-Index khi chỉ số này đóng cửa tăng 4.83% với CTG, HPG, KDH, PDR, SSI, STB, VHM, VIB tăng hết biên độ trong khi MWG, BID, MBB, TCB, VCB, VRE... đều tăng trên 5%. Chỉ số VN30-Index ghi nhận 30 mã tăng trong khi chỉ số VN-Index cũng có độ rộng hoàn toàn áp đảo.

Đà tăng có sự lan tỏa với nhóm vốn hóa vừa và nhỏ cũng lần lượt tăng 3.75% và 2.12%. Nhiều cổ phiếu tăng hết biên độ như VIX, HSG, KBC, ITA, DXG, CII, PVD...

Khối ngoại tiếp tục mua ròng mạnh với giá trị hơn 2,210 tỷ đồng toàn thị trường. HPG (290 tỷ), VHM (285 tỷ), STB (275 tỷ) là các mã mua ròng khá nhất. Ở chiều ngược lại, PDR (56 tỷ), DGW (15 tỷ), NKG (6 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ đối mặt với áp lực điều chỉnh trong 1-2 phiên giao dịch đầu tuần, đặc biệt chỉ số VN-Index sẽ kiểm định lại mức 1,070 điểm. Đồng thời, đồ thị giá của các chỉ số chính tăng vào vùng quá mua cho thấy thị trường có thể sẽ xuất hiện các nhịp điều chỉnh ngắn hạn và các nhà đầu tư cũng nên hạn chế mua đuổi ở các nhịp tăng mạnh. Ngưỡng kháng cự gần nhất của chỉ số VN-Index là 1,110 điểm. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý tiếp tục tăng trong vùng lạc quan cho thấy rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp và cơ hội mua mới vẫn dồi dào.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục tận dụng các nhịp điều chỉnh để tăng tỷ trọng cổ phiếu và mua mới.

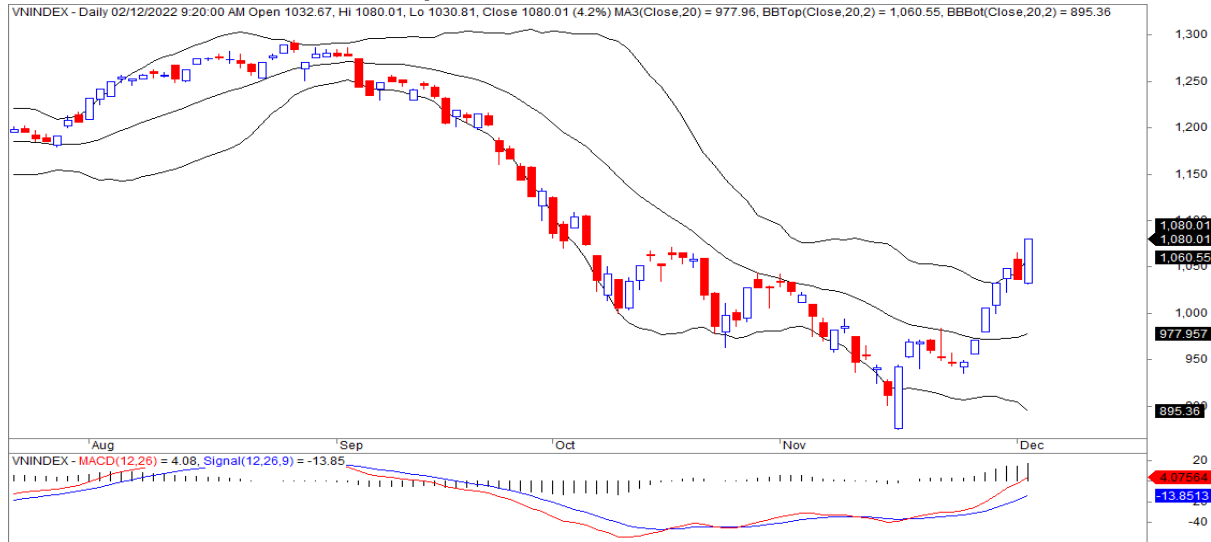
Theo đồ thị tuần, chỉ số VN-Index đóng cửa ở mức 1,080.01 điểm (+11.2% wow) và đồ thị giá tiến gần đường trung bình 20 tuần. Đồng thời, thị trường có dấu hiệu bước vào giai đoạn tích lũy trung hạn. Ngoài ra, xu hướng trung hạn của thị trường chung cũng được nâng lên từ GIẢM lên TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể xem xét tăng dần tỷ trọng cổ phiếu.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

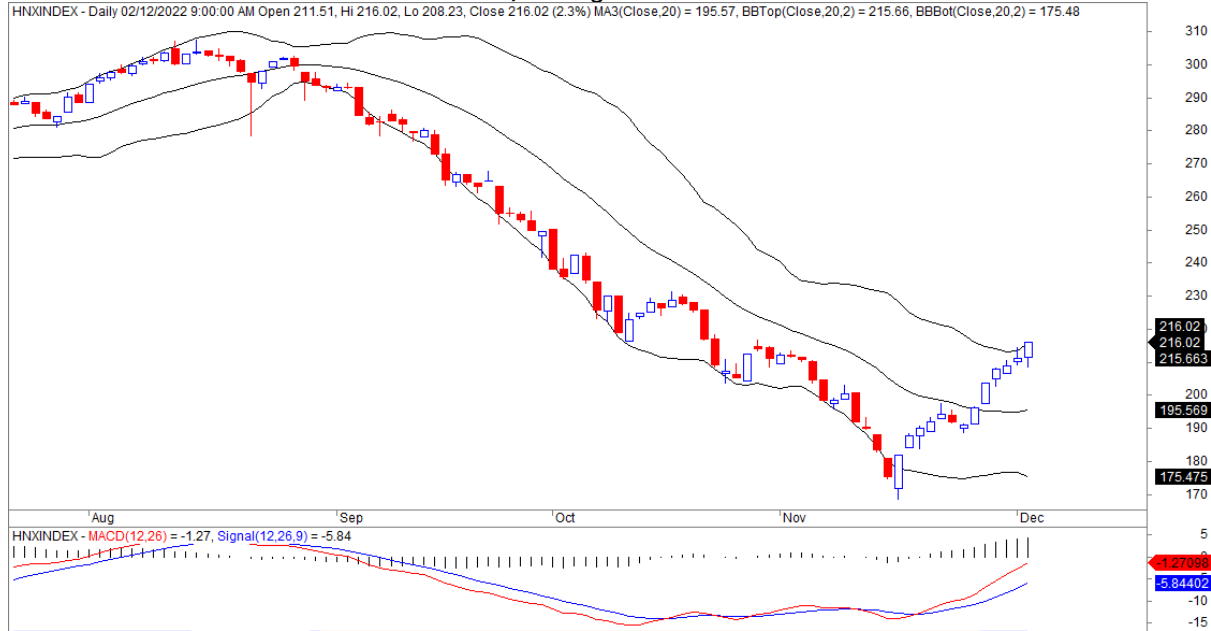


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1110	1130	870	800
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	197	210	189	160
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1120	1140	980	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	1,030	1200	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1000	1150	804	750



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	1080.01	4.22%	HNI	215.96	2.35%	UPCoM	72.21	1.12%
VN30	1092.99	4.83%	HN30	363.71	4.71%			
VN Mid	1320.27	3.75%	VNX	1031.6	4.33%			
VN Small	1120.74	2.12%	AllSh					

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	3182.97		Mua	34.48		Mua	7.57	
Bán	1003.4		Bán	5.12		Bán	5.73	
GT ròng	2179.57		GT ròng	29.36		GT ròng	1.84	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VIB	1400	7.00%	CEO	2000	10.00%	PVX	290	13.81%
NHA	1000	6.99%	PVC	1200	10.00%	TID	3069	11.45%
VGC	2550	6.99%	L14	5600	9.89%	PVP	342	3.53%
KDH	1900	6.99%	MBS	1300	9.77%	ABB	183	2.15%
HDC	2500	6.98%	PVS	2000	9.62%	OIL	127	1.53%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HPX	-660	-6.78%	OCH	-600	-8.70%	PXL	-294	-4.82%
BMP	-1500	-2.56%	EVS	-300	-2.26%	G36	-288	-4.17%
TLG	-1200	-2.46%	LHC	-500	-0.91%	SIP	-2146	-2.96%
VPI	-900	-1.48%	KSF	-300	-0.43%	DDV	-245	-2.63%
KPF	-150	-1.40%	L18	-100	-0.36%	DSC	-819	-2.33%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	378,601		KSF	21,060		ACV	185,824	
VIC	251,720		THD	14,000		VGI	64,644	
VHM	232,959		IDC	11,550		MCH	52,428	
GAS	203,836		BAB	11,306		VEA	51,786	
BID	197,282		PVI	10,541		BSR	46,430	

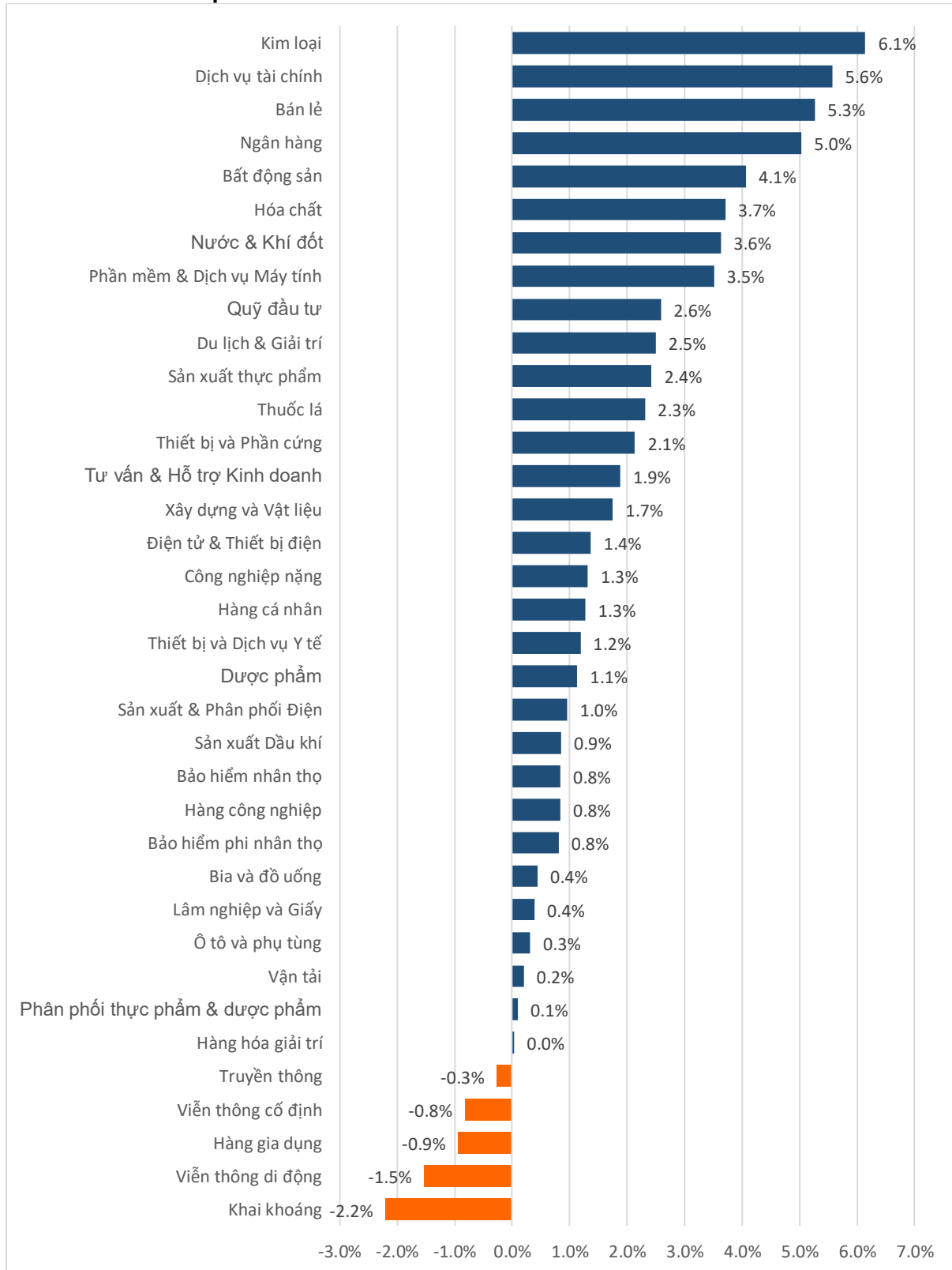
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPX	77,500,694	8,780,206	SHS	34,398,038	15,772,601	BSR	19,339,437	8,324,559
PDR	50,903,089	10,316,861	CEO	17,586,247	8,199,480	SBS	6,229,820	2,429,421
NVL	46,464,157	18,214,737	PVS	14,305,716	7,822,067	VHG	4,727,597	2,492,546
HPG	45,705,713	46,808,965	NRC	7,071,683	1,742,652	DCS	3,268,875	249,118
VIX	37,287,298	13,186,166	IDJ	4,932,384	2,527,095	HVG	2,824,832	245,724

Nguồn: BloomBerg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



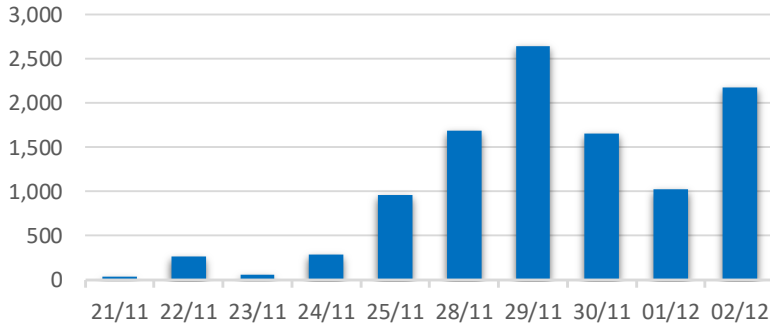
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

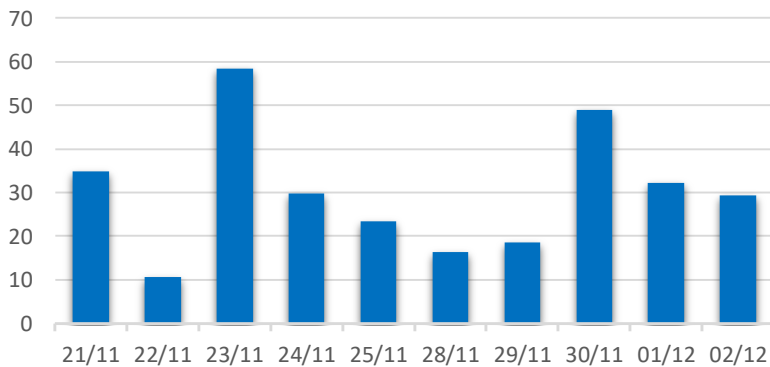
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	290,453	PDR	56,247
VHM	284,665	DGW	15,166
STB	275,199	NKG	6,323
VIC	179,672	E1VFN30	5,675
CTG	121,738	FRT	3,174

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

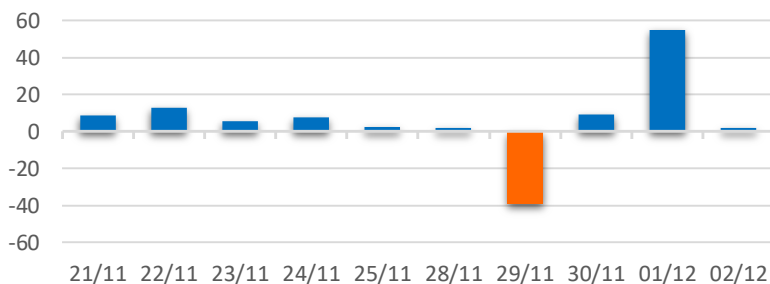
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	14,332	THD	690
PVS	8,012	MBS	145
SHS	2,279	IVS	110
CEO	1,921	VLA	65
NVB	1,059	MBG	51

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	1,572	DRI	1,479
PAS	1,071	BDT	1,039
ACV	674	VTP	685
MCH	627	CDO	156
FOC	378	ICN	127

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
E1VFN30	81,334	FUEVFVND	170,743
VPB	15,617	NVL	95,846
PNJ	13,045	FUESSVFL	31,699
MWG	11,361	EIB	27,009
MBB	9,988	VNM	12,359

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

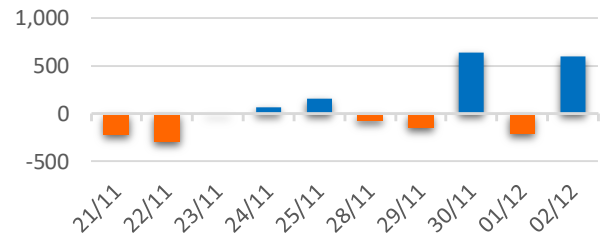
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
GKM	336.22	DVM	154

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

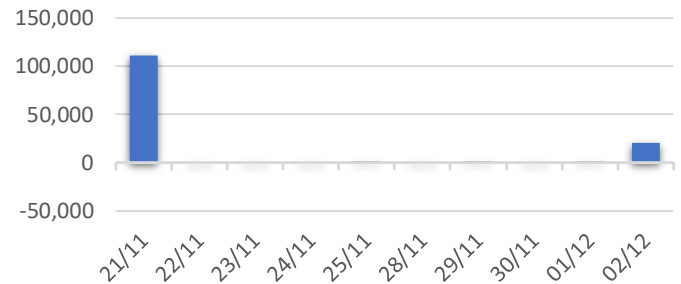
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QTP	1,322	ACV	43,259
		DDV	5,257

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

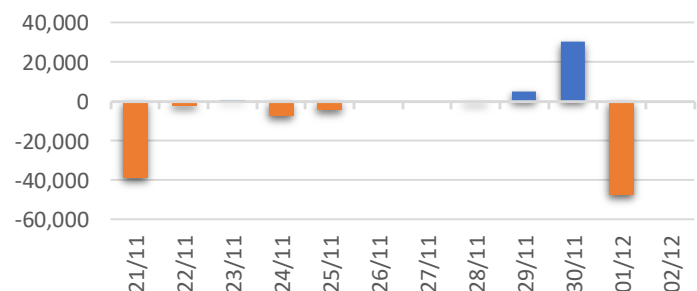
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



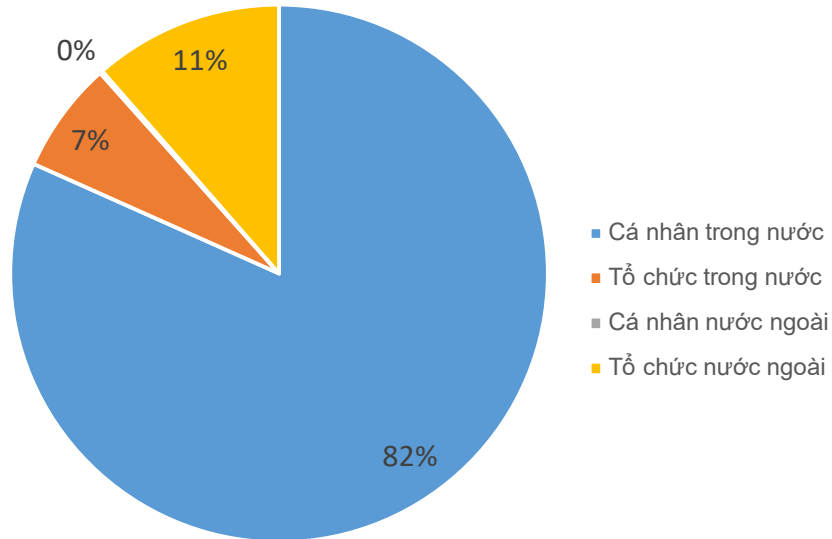
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

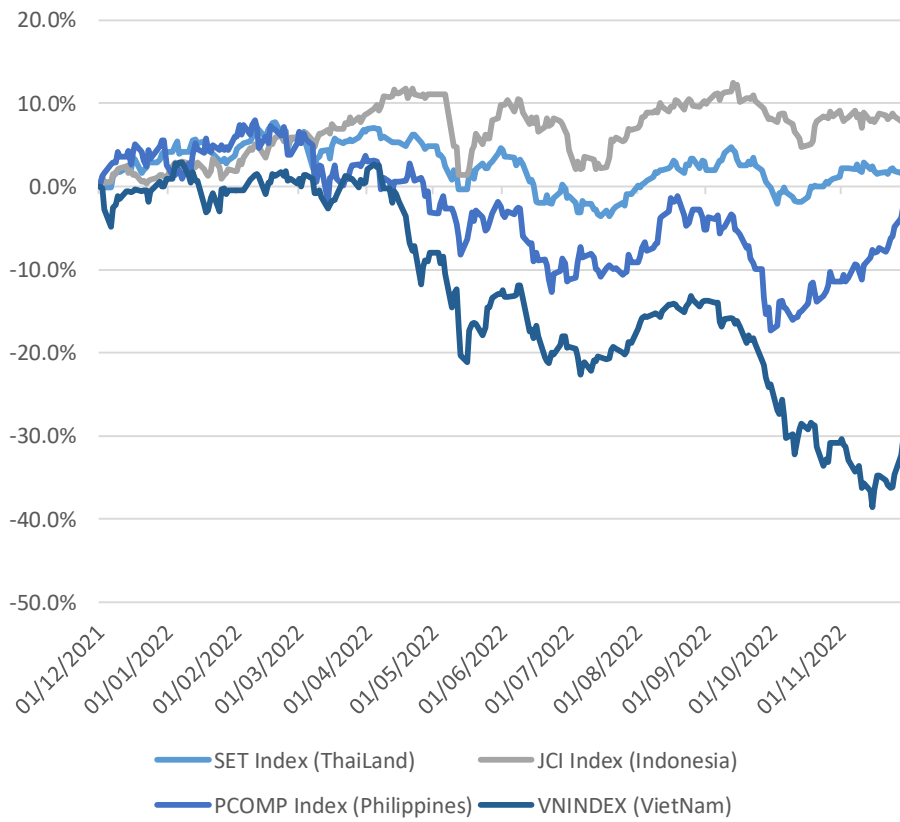


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

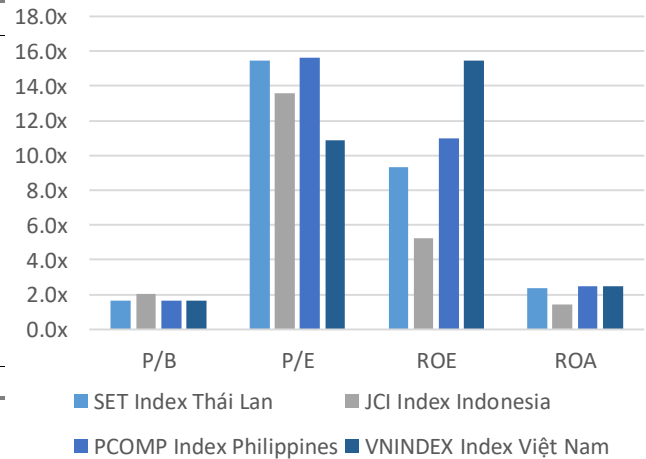
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.0x	1.6x	1.7x
P/E		15.5x	13.60	15.6x	10.9x
ROE	%	9.35	5.24	10.98	15.44
ROA	%	2.35	1.44	2.47	2.50
Vốn hóa	Tỷ USD	566.50	615.77	168.22	169.85
GTGD	Tỷ USD	2.10	1.57	0.38	0.57
LS cổ tức	%	2.79	2.68	2.06	1.87

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written